

Tp. Thủ Đức, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả khảo sát thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện năm 2023

Nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng sự hài lòng của bà mẹ sinh con tại bệnh viện đồng thời cải tiến phương thức phục vụ người bệnh ngày càng tốt hơn, bệnh viện đã triển khai việc khảo sát thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện năm 2023, kết quả khảo sát thu được như sau:

1. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1.1. Thông tin chung

Khảo sát trên 100 bà mẹ thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện, thu được kết quả như sau:

Biến số		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Tuổi	< 26 tuổi	18	18,0
	Từ 26 - 35 tuổi	69	69,0
	> 35 tuổi	13	13,0
Số lần vào viện	Lần đầu	43	43,0
	Từ 2-3 lần	26	26,0
	Trên 3 lần	31	31,0
Hình thức sinh	Sinh thường	61	61,0
	Sinh mổ	39	39,0

Nhận xét: Đa số bà mẹ thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện tham gia nghiên cứu có tuổi từ 26-35 tuổi chiếm tỷ lệ 69,0%. Hơn một nửa bà mẹ thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện lần đầu đến với bệnh viện Thành phố Thủ Đức lần đầu tiên (43,0%). Về hình thức sinh, tỷ lệ bà mẹ thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện tham gia nghiên cứu sinh thường chiếm tỷ lệ cao nhất với 61,0%.

Nội dung	Trung bình	Min	Max
Tổng số ngày nằm viện	4,16	2	8
Số lần sinh con	1,88	1	5

Nhận xét: Trong 100 các bà mẹ được hỏi, tổng số ngày nằm viện trung bình của các bà mẹ sinh con tại bệnh viện là 4,16 ngày. Trong đó, thời gian nằm viện ít nhất 2 ngày, nhiều nhất là 8 ngày. Trung bình số lần sinh con tại bệnh viện của bà mẹ tham gia nghiên cứu là 1,88 lần, ít nhất là sinh 01 lần và số lần sinh con tại bệnh viện nhiều nhất là 05 lần.

1.2. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NUÔI CON BẰNG SỮA MẸ

Bảng 1.1. Quy định thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Chị có thấy “Quy định thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ” tại bệnh viện?	Khoa khám	56	56,0
	Phòng chờ sinh	61	61,0
	Phòng sau sinh	81	81,0
	Phòng tư vấn	47	47,0
	Nơi khác	7	7,0
	Không nhìn thấy	0	0,0

Nhận xét: Trong 100 bà mẹ được phỏng vấn, Tỷ lệ bà mẹ có nhìn thấy quy định thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại phòng sau sinh là cao nhất 81,0%; tiếp đến phòng chờ sinh 61,0%; tại khoa khám 56,0%, phòng tư vấn là 47,0%.

Bảng 1.2. Tranh ảnh, tờ rơi tuyên truyền về nuôi con bằng sữa mẹ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Chị có thấy tranh ảnh, tờ rơi tuyên truyền về nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện không?	Khoa khám	66	66,0
	Phòng chờ sinh	72	72,0
	Phòng/khoa sau sinh	80	80,0
	Buồng bệnh	52	52,0
	Phòng tư vấn	50	50,0
	Nơi khác	05	5,0
	Không nhìn thấy	0	0,0

Nhận xét: Trong 100 bà mẹ được phỏng vấn, Tỷ lệ bà mẹ thấy tranh ảnh, tờ rơi tuyên truyền về NCBSM tại phòng sau sinh chiếm tỷ lệ cao nhất với 80,0%, tiếp đến tỷ lệ bà mẹ

có thấy tranh ảnh, tờ rơi tuyên truyền về nuôi con bằng sữa mẹ tại phòng chờ sinh là 72,0%, tại khoa khám là 66,0%, có thấy tại buồng bệnh 52,0%, phòng tư vấn 50,0% và một số ít có thấy thêm ở nơi khác. Như vậy, hiện nay việc những hình ảnh, tờ rơi về thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ được bệnh viện đặt hầu hết tại vị trí ở khoa sản để tuyên truyền đến cho các bà mẹ một cách nhanh nhất việc nuôi con bằng sữa mẹ.

Bảng 1.3. Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Chỉ có được bệnh viện tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ không?	Bệnh viện không tư vấn	3	3,0
	Tư vấn khi khám thai tại bệnh viện	54	54,0
	Tư vấn trước sinh	56	56,0
	Tư vấn sau sinh	80	80,0

Nhận xét: Trong 100 bà mẹ được phỏng vấn, tỷ lệ các bà mẹ được nhân viên y tế tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ thời điểm sau sinh chiếm tỷ lệ cao nhất là 80,0%; tiếp đến tư vấn trước sinh 56,0%; tư vấn khi khám tại bệnh viện 54,0%, chỉ có tỷ lệ 3,0% ý kiến bệnh viện không tư vấn.

Bảng 1.4. Hiểu được nội dung nuôi con bằng sữa mẹ do bệnh viện tư vấn

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Nếu được tư vấn, chị có hiểu nội dung nuôi con bằng sữa mẹ không?	Bệnh viện không tư vấn	1	1,0
	Có được tư vấn nhưng không hiểu	1	1,0
	Có hiểu nhưng không nhớ phải làm gì	2	2,0
	Có hiểu và có nhớ cần làm gì	43	43,0
	Có hiểu và tâm đắc với ý nghĩa NCBSM	53	53,0

Nhận xét: Trong 100 bà mẹ được phỏng vấn, Tỷ lệ 53,0% bà mẹ có hiểu nội dung tư vấn và tâm đắc với ý nghĩa nuôi con bằng sữa mẹ, tiếp đến 43,0% có hiểu và có nhớ cần làm những gì, 2,0% là tỷ lệ có hiểu nhưng không nhớ phải làm gì. Đặc biệt có tỷ lệ 1.0% bà mẹ có được tư vấn nhưng không hiểu và bệnh viện không tư vấn, 2 tiêu mục này đồng tỷ lệ với nhau.

Bảng 1.5. Bao lâu thì hai mẹ con được cắt dây rốn

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Sau khi sinh bao lâu thì hai mẹ con được cắt dây rốn?	Cắt dây rốn ngay sau sinh	56	56,0
	Cắt dây rốn chậm	09	9,0
	Không nhớ, không biết số phút	35	35,0
Ước tính số phút chậm trễ cắt dây rốn		7,0(phút)	

Nhận xét: Trong số 100 bà mẹ được phỏng vấn, khi được hỏi các bà mẹ về việc bao lâu thì hai mẹ con được cắt dây rốn, tỷ lệ 56,0% cắt dây rốn ngay sau sinh, 9,0% cắt dây rốn chậm trung bình là 7 phút sau khi sinh hai mẹ con được cắt dây rốn., 35,0% không nhớ rõ về việc cắt dây rốn lúc nào, không nhớ số phút.

Bảng 1.6. Thực hiện da kề da sau sinh

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Hai mẹ con có thực hiện da kề da sau sinh không?	Có được thực hiện da kề da	90	90,0
	Không được thực hiện da kề da	10	10,0
Số phút thực hiện da kề da		75,7(phút)	

Nhận xét: Đa số bà mẹ tham gia nghiên cứu đều thực hiện da kề da (số phút trung bình là 75,7 phút, trong đó ít nhất là 15 phút, nhiều nhất là 90 phút.

Bảng 1.7. Trẻ được bú mẹ lần đầu tiên

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Kể từ khi trẻ được sinh ra, trẻ bú mẹ lần đầu tiên bao lâu?	Bú ngay lập tức sau khi sinh	36	36,0
	Trong vòng khoảng 30 phút	28	28,0
	Trong vòng khoảng 1 giờ	9	9,0
	Trong vòng khoảng 2 giờ	1	1,0
	Từ 2 đến 24 giờ	15	15,0
	Mẹ không có sữa nên trẻ bú sữa ngoài	5	5,0
	Lý do khác	6	6,0

Nhận xét: Trong 100 bà mẹ khi được hỏi về việc kể từ khi trẻ được sinh ra và bú mẹ lần đầu tiên trong bao lâu, bà mẹ trả lời trẻ được bú mẹ ngay lập tức chiếm tỷ lệ cao nhất

với 36,0%, tiếp đến là trong vòng 30 phút sau sinh ra chiếm 28,0%, 10,0% bú mẹ trong vòng khoảng 1 giờ và 2 giờ sau sinh, 15,0% là tỷ lệ trẻ được bú mẹ từ 2 đến 24 giờ. Đáng chú ý có đến 5,0% bà mẹ không có sữa nên trẻ bú sữa ngoài và 6,0% lý do khác.

Bảng 1.8. Thực hành cho con bú sữa mẹ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Chị có được thực hành cho con bú sữa mẹ không?	Hộ sinh, điều dưỡng	81	81,0
	Bác sĩ	31	31,0
	Người nhà	26	26,0
	Không có ai hỗ trợ	5	5,0

Nhận xét: Trong 100 các bà mẹ được hỏi về việc hỗ trợ thực hành cho con bú mẹ, bà mẹ được hộ sinh, điều dưỡng hướng dẫn chiếm tỷ lệ cao nhất với 81,0%, tiếp đến tỷ lệ 31,0% Bác sĩ hướng dẫn. Tỷ lệ bà mẹ được người nhà hướng dẫn chiếm 26,0% và đặc biệt có 5,0% bà mẹ không được hướng dẫn.

Bảng 1.9. Hỗ trợ thực hành cho con bú sữa mẹ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Hỗ trợ thực hành cho con bú bằng cách nào?	Trực tiếp hướng dẫn bà mẹ cho trẻ bú đúng cách	81	81,0
	Mát-xa vú	23	23,0
	Thực hành vắt sữa	12	12,0
	Thông tắc tia sữa	11	11,0
	Khác	5	5,0

Nhận xét: Tỷ lệ cao nhất về thực hành cho con bú sữa mẹ về trực tiếp hướng dẫn bà mẹ cho trẻ bú đúng cách tỷ lệ 81,0%; tiếp đến tỷ lệ hướng dẫn Mát-xa vú 23,0%; 12,0% thực hành vắt sữa, thông tắc tia sữa 11,0%.

Bảng 1.10. Cho con ăn thức ăn khác ngoài sữa mẹ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Trong thời gian ở bệnh viện, chị có	Chỉ cho bú sữa mẹ hoàn toàn (100%)	71	71,0
	Cho uống thêm nước	2	2,0
	Cho uống thêm sữa công thức	40	40,0

cho con ăn thức ăn gì khác không?	Cho ăn thêm các thức ăn khác	3	3,0
-----------------------------------	------------------------------	---	-----

Nhận xét: Tỷ lệ 71,0% bà mẹ trả lời cho con bú hoàn toàn bằng sữa mẹ, tỷ lệ bà mẹ cho con uống thêm sữa công thức chiếm 40,0%, cho ăn thêm thức ăn khác chiếm 3,0%.

Bảng 1.11. Gợi ý mua sữa bột cho trẻ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
NVYT có gợi ý mua sữa bột cho con không?	Có	30	30,0
	Không	70	70,0

Nhận xét: Khi được hỏi các bà mẹ về việc nhân viên y tế có gợi ý các bà mẹ mua sữa bột ngoài cho con. Tỷ lệ 70,0% có câu trả lời là không. Đặc biệt có tới 30,0% các bà mẹ được nhân viên y tế có gợi ý mua sữa bột ngoài cho con.

1.3. Lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ

Khi được hỏi các bà mẹ về lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ, thì đa phần các bà mẹ trả lời là:

- Sữa mẹ có nhiều chất dinh dưỡng hoàn hảo giúp bé khỏe mạnh, phát triển toàn diện, rất tốt cho cả mẹ và con
- Ít tốn kém, chi phí rẻ, dễ tiêu hóa
- Sữa mẹ giúp bé có sức đề kháng tốt để chống bệnh tật, chống nhiễm khuẩn
- Nuôi con bằng sữa mẹ giúp tăng gắn kết tình cảm mẹ con
- Chống nhiễm trùng, không gây dị ứng cho trẻ
- Giúp tử cung của mẹ co lại nhanh, ngừa ung thư vú
- Giúp mẹ giảm nguy cơ băng huyết sau sinh, tránh nhiễm khuẩn
- Giúp mẹ nhanh hồi phục sức khỏe, thoải mái tâm lý, mau lấy lại vóc dáng.

1.4. Kiến thức bà mẹ về thời gian trẻ bú mẹ hoàn toàn

Bảng 1.12. Thời gian bú mẹ hoàn toàn ít nhất và thời gian kéo dài

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Thời gian bú mẹ ít nhất	Trong 6 tháng	72	72,0
	Trong 12 tháng	25	25,0

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
	Trong 24 tháng	3	3,0
Thời gian kéo dài	Trong 6 tháng	16	16,0
	Trong 12 tháng	46	46,0
	Trong 18 tháng	8	8,0
	Trong 24 tháng	30	30,0

Nhận xét: Trong 100 bà mẹ khi được hỏi về việc trẻ cần được bú sữa mẹ hoàn toàn trong ít nhất mấy tháng, kéo dài trong bao lâu thì tỷ lệ cao nhất của 2 tiêu mục trên là 72,0% bà mẹ đều trả lời được bé bú sữa mẹ hoàn toàn trong ít nhất 06 tháng và kéo dài trong 12 tháng đạt 46,0%, kế tiếp là bú ít nhất trong 12 tháng với 25,0% và 30,0% bà mẹ cho rằng trẻ bú sữa mẹ hoàn toàn trong 24 tháng.

1.5. KẾT LUẬN

Tại bệnh viện việc hướng dẫn các bà mẹ thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ được thực hiện nghiêm túc:

- Bệnh viện có quy định thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ được lắp đặt tại phòng khám, tại khoa sản, phòng chờ sinh, phòng bệnh sau sinh và khoa nhi sơ sinh để truyền thông tin, hướng dẫn cho các bà mẹ nhanh nhất, tiện lợi nhất về các quy định

- Người bệnh đến khám, sinh con tại khoa sản đều được NVYT tư vấn về việc thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ. Tỷ lệ bà mẹ được cắt dây rốn ngay lập tức chiếm đa số. Tuy nhiên, vẫn còn tỷ lệ trường hợp thực hiện cắt dây rốn chậm cho mẹ và bé.

- Hầu hết bà mẹ đều được hướng dẫn cho mẹ và bé thực hiện da kề da sau sinh.

- Đa số bà mẹ đều được cung cấp kiến thức, kỹ năng và hướng dẫn hỗ trợ thực hành cho các bà mẹ về thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả khảo sát các bà mẹ về việc thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện năm 2023./.

Nơi nhận:

- Các phòng, khoa;
- Lưu: VT, QLCL (TA, 03b).

TRƯỞNG PHÒNG



ThS. Huỳnh Mỹ Thu

